

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Nhà trẻ (18 – 36 tháng)
Số trẻ: 31

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Phở nấu thịt bò, bắp mỹ, hành tây, hạt cà ri, ngô gai, húng quế, hoa hồi, cải dúng
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Cá trắm sốt chanh dây, hành baro
- Canh tần ô nấu thịt heo, nấm kim châm, hành lá
Xế: Nước sâm
Xế chiều: Bún gạo xào hải sản (tôm tươi, mực, cà rốt, , hẹ lá, cải thìa, su su, bông cải xanh, hành lá, ngô rí)
NT nhóm 2: Cháo tôm tươi cà rốt, cải thảo

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	400	3,140	12,560
2	0494	Đường cát	300	3,880	11,640
3	N0966	Muối Iot	100	740	740
4	0523	Nước mắm loại I	200	4,400	8,800
5	0004	Gạo tẻ máy	1,800	2,560	46,080
6	0120	Hành lá (hành hoa)	50	6,300	3,150
7	0164	Rau mùi (ngô rí)	50	8,820	4,410
8	N0850	Mỡ heo sống	100	10,300	10,300
9	0013	Bánh phở	300	8,800	26,400
10	0007	Ngô bắp tươi	100	4,200	4,200
11	0716	Cải dún (nhúng)	100	5,990	5,990
12	0121	Hành tây	100	3,570	3,570
13	0158	Rau húng	50	11,870	5,935
14	0165	Rau mùi tàu (ngô gai)	50	6,410	3,205
15	0286	Thịt bò loại II	400	36,750	147,000
16	0662	Chanh dây	200	4,940	9,880
17	0186	Tỏi tây (cà lá)	100	8,610	8,610
18	0402	Cá trắm cỏ	1,700	18,900	321,300
19	N0965	Nấm kim châm	100	10,610	10,610
20	N0770	Thịt nạc dăm	400	17,850	71,400
21	N0909	Nước sâm	1,000	2,630	26,300
22	0653	Bún khô	400	4,950	19,800
23	0182	Bông cải xanh (súp lơ)	100	8,720	8,720
24	0089	Cà rốt	200	5,780	11,560

25	0124	Hẹ lá	50	5,570	2,785
26	0180	Su su	100	3,050	3,050
27	0632	Mực ống	300	36,650	109,950
28	0424	Tôm sú	300	30,980	92,940
29	0457	Sữa bột toàn phần	543.34	20,500	111,385
30	N0767	Rau dền đỏ	700	4,730	33,110
31	0097	Cải thìa (cải trắng)	100	5,460	5,460
32	0739	Hoa hời	10	61,600	6,160
Tổng cộng					1,147,000

Tổng tiền thực phẩm	1,147,000
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	1,146,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	-1
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	19,795,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	19,795,001

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan